

Bản án số: 233/2018/HSST

Ngày: 29/11/2018

NHÂN DANH
NHÀ QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đồng Trung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đỗ Thị Thục

2. Bà Vũ Thị Kim Thái

Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hiền Vinh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 239/2018/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Đình Đ.** - Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không - Sinh năm: 1987

HKKHKT: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Chỗ ở: Không nơi cư trú rõ ràng

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Bùi Văn H (đã chết); Họ tên mẹ: Vũ Thị V - Sinh năm: 1962; Vợ: Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1989 (đã ly hôn); Con: Bùi Hoàng Bảo Y - Sinh năm: 2014; Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ hai

Nhân thân: 01 tiền án

Ngày 15/3/2010, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xử 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 07 tháng về tội Trộm cắp tài sản (Án

số 15/2010/HSST). Xác minh thi hành án, đã nộp án phí Ngày 18/5/2010 và không buộc phải chấp hành bồi thường dân sự - án tích đã được xóa.

Tạm giữ: 01/9/2018 Tạm giam: 10/9/2018 Số giam: 3977Q1/9

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt

*** Người bị hại :** Công ty TNHH Thương Mại và Sản xuất M

Trụ sở: 87A phố Hàng C, phường Đ, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đinh Thị T- Giám đốc.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

anh Lưu Văn H.

Trú tại: Thôn Trung Mầu, xã Trung Kỳ, huyện Bình Xuyên, Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/4/2018, chị Đinh Thị Th. giám đốc công ty TNHH Sản xuất và Thương mại M có trụ sở tại 87A Hàng C., Hoàn Kiếm, Hà Nội có thuê một người sử dụng chứng minh thư nhân dân mang tên Đỗ Văn G. (Sinh năm: 1994, HKTT: Thôn 8 Phùng Xá, Thạch Thất, Hà Nội) làm nhân viên giao hàng. Đến khoảng 14 giờ Ngày 17/4/2018, tại 44 Hàng C., Đ., Hoàn Kiếm, Hà Nội chị Cao Thị L. là quản lý của công ty có giao cho Đỗ Văn G. 02 đơn hàng và chiếc xe máy Wave α BKS: 29C1 - 625.72 để đi giao cho khách tại địa chỉ tòa nhà Licogi 13 - Khuất Duy Tiến, Th. Xuân, Hà Nội và No3 khu đô thị Đông Nam, Trần Duy Hưng, Hà Nội, giao xong thì thu 9.146.000 đồng. Sau khi nhận xe và hàng G. không quay lại công ty nên chị Th. có gọi điện cho G. nhưng không được. Ngày 21/4/2018, chị Th. đến Công an phường Đ. trình báo sự việc.

Tại biên bản định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hoàn Kiếm Ngày 23/4/2018 kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS: 29C1 - 625.72 Bùi Đình Đ. chiếm đoạt của công ty TNHH SX và TM M có giá trị 14.500.000 đồng.

Qua trình điều tra anh Đỗ Văn G. khai: Ngày 14/4/2018 anh G. đến đá bóng tại sân bóng 24 Kiến Hưng, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, Hà Nội. Khi đá bóng anh G. có gửi đồ dùng cá nhân vào ba lô của Bùi Đình Đ. gồm: 01 điện thoại Samsung J7 Prime, 01 điện thoại Oppo F5, 01 đồng hồ đeo tay, 02 vòng bạc, 01 chùm chìa khóa xe, 01 ví da màu đen bên trong có: 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng), 01 chứng minh thư nhân dân, 01 đăng ký xe máy 29X3 - 179.99, 01 bảo hiểm xe máy, 01 thẻ sinh viên, 01 thẻ ngân hàng Agribank mang tên Đỗ Văn G., 01 đăng ký xe máy 33M1 - 3244. Đến hết hiệp một thì anh G. không thấy Đ. đâu và đến tìm Đ. tại phòng trọ nhưng không thấy nên đến Công an phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, Hà Nội trình báo.

Ng.y 01/9/2018, Bùi Đình Đ. đến Công an quận Hoàn Kiếm đầu thú và khai nhận: Do không có việc làm ổn định nên Đ. nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Ngày 16/4/2018, Đ. mang chứng minh thư nhân dân tên Đỗ Văn G. đến công ty Cổ phần Dịch vụ Thủ đô (địa chỉ: 12 ngõ 290 Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội) do chị Đỗ Thu H. (Sinh năm: 1976, HKTT: 35 Hàng Thiếc, Hoàn Kiếm, Hà Nội) làm Giám đốc để xin việc. Sau khi được Công ty Thủ đô nhận và giới thiệu đến Công ty TNHH Thương Mại và Sản xuất M do chị Đinh Thị Th. (Sinh năm: 1975, chỗ ở: 44 Hàng C., Đ., Hoàn Kiếm, Hà Nội) làm giám đốc để nhận công việc giao hàng. Ngày 17/4/2018 tại 44 Hàng C., Đ., Hoàn Kiếm, Hà Nội, chị Cao Thị L. (Sinh năm: 1984) là quản lý bán hàng của công ty TNHH Thương Mại và Sản xuất M đã giao cho Đ. 02 đơn hàng gồm 38 kg hạt chống ẩm và 179 kg túi nilông và chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29C1 - 625.72 để đi giao hàng cho khách và thu tiền. Sau khi nhận xe và hàng từ chị L., Bùi Đình Đ. chở hàng đến địa chỉ TTA3 khu liên kề Licogi 13 - Khuất Duy Tiến, Th. Xuân giao 38 kg hạt chống ẩm cho chị Phan Thị Ng. (Sinh năm: 1978, trú tại: số 17 liên kề 7 khu đô thị Xa La, Hà Đông, Hà Nội) là Giám đốc công ty NHHH ESTILO Hà Nội và thu 1.960.000 đồng tiền hàng. Sau đó Đ. điều khiển xe đến No3 khu đô thị Đông Nam Trần Huy Hưng, đường Hoàng Minh Giám, phường Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội giao 179 kg túi nilông đen cho chị Nguyễn Thị Hồng N. (Sinh năm: 1991, trú tại: Cẩm Lĩnh, Ba Vì, Hà Nội) là

nhân viên công ty Cổ phần Golden Gain Việt Nam và thu số tiền hàng là 7.186.000 đồng. Sau khi giao hai đơn hàng và thu tổng số tiền 9.146.000 đồng, Đ. không quay về 44 Hàng C. trả tiền mà điều khiển xe máy về thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc cầm chiếc xe trên cho Lưu Văn H. (Sinh năm: 1996, HKTT: Trung Mậu, Trung Mỹ, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc) lấy 5.000.000 đồng. Số tiền đặt xe và số tiền 9.160.000 đồng Đ. đã ăn tiêu hết. Khi đặt xe Đ. không nói cho H. biết chiếc xe trên là tài sản Đ. chiếm đoạt của Công ty TNHH Thương Mại và Sản xuất M. Còn chứng minh thư mang tên Đỗ Văn G. do Đ. dùng để đi xin việc là do Đ. chiếm đoạt của anh Đỗ Văn G. Ngày 14/4/2018 tại sân bóng số 24 phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, Hà Nội cùng 01 điện thoại Samsung J7 Prime, 01 điện thoại Oppo F5, 01 đồng hồ đeo tay, 02 vòng bạc, 01 chùm chìa khóa xe, 01 ví da màu đen bên trong có: 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng), 01 đăng ký xe máy 29X3 - 179.99, 01 bảo hiểm xe máy, 01 thẻ sinh viên, 01 thẻ ngân hàng Agribank mang tên Đỗ Văn G., 01 đăng ký xe máy 33M1 - 3244. Cơ quan điều tra đã thu hồi chiếc xe máy Honda Wave màu đen bạc, BKS: 29C1-652.72.

Tại cơ quan điều tra chị Đinh Thị Th. (Giám đốc Công ty TNHH Thương Mại và Sản xuất M) khai: Do tin tưởng nên đã giao xe và hàng hóa cho Bùi Đình Đ. và bị Đ. lừa đảo chiếm đoạt. Ngày 24/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm đã trao trả chị Đinh Thị Th. xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS: 29C1 - 652.72, số máy: JA39E0073619, số khung: RLHJA: 390XHY073590. Chị Th. đã nhận lại tài sản và yêu cầu Bùi Đình Đ. bồi thường số tiền: 9.146.000 đồng.

Đối với hành vi chiếm đoạt tài sản của anh Đỗ Văn G. tại phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm đã trao trả cho anh Đỗ Văn G. chứng minh thư nhân dân số 001094003559 anh G. đã nhận lại tài sản. Ngày 26/9/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm đã có Công văn số 1510 thông báo và chuyển tài liệu liên quan vụ việc Bùi Đình Đ. chiếm đoạt tài sản của anh G. đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hà Đông để xử lý điều tra theo thẩm quyền.

Đối với Lưu Văn H. khi nhận cầm cố xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29C1- 625.72 từ Đ., H. không biết chiếc xe trên là tài sản do Đ. phạm tội mà có. Khi được thông báo H. đã tự nguyện giao nộp xe cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm nên không xử lý. Về dân sự H. không yêu cầu Đ. phải bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 233/CT-VKS Ngày 09/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Bùi Đình Đ. về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015

Tại phiên toà bị cáo Bùi Đình Đ. khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 9.146.000 đồng cho Công ty TNHH Thương Mại và Sản xuất M.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Đình Đ. đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 00 phút Ngày 17/4/2018, Bùi Đình Đ. bằng thủ đoạn gian dối đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt chiếc xe máy Wave α BKS: 29C1 - 62572 có giá trị 14.500.000 đồng và tiền hàng hóa trị giá 9.146.000 đồng, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 23.646.000 đồng của Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại M tại 44 Hàng C., phường Đ., quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: bị cáo đã 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo đã trưởng thành, đã bị xử lý hình sự tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội lần này. Xét thấy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam cách ly bị cáo trong một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử hợp pháp

Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 9.146.000 đồng cho Công ty TNHH Thương Mại và Sản xuất M. Đối với số tiền 5.000.000 đồng của anh Lưu Văn H. đưa cho bị cáo khi bị cáo cầm cố chiếc xe máy, anh Lưu Văn H. không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét

Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền theo khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự

Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bùi Đình Đ. phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Áp dụng.

+ Khoản 1 điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

+ Điều 584, 585, 586 Bộ luật dân sự

+ Điều 135, 331, 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

3. Xử phạt: Bùi Đình Đ. 18(mười tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ Ngày 01/9/2018

4. Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 9.146.000 đồng cho Công ty TNHH Thương Mại và Sản xuất M.

Không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015.

5. Án phí quyền kháng cáo:

+ Bị cáo phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm, 457.300 đồng án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 Ngày kể từ Ngày tuyên án.

+ Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 Ngày kể từ Ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 Ngày kể từ Ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THA q. Hoàn Kiếm;
- Bị cáo; người bị hại.
- Người có QLNV LQ
- Lưu Hs, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đồng Trung